

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### I. Giới thiệu về gói thầu

#### A. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị cho công trình.  
Hạng mục: Khu trung tâm công viên và các hạng mục phụ.
- Địa điểm xây dựng: Thôn Tân Lập, xã Ia Khur, tỉnh Gia Lai
- Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Ia Khur
- Chủ đầu tư: Phòng kinh tế xã Ia Khur.
- Tên dự án/dự toán mua sắm: Công viên Ia Khur.
- Nguồn vốn thực hiện: Vốn đầu tư tập trung, tiền sử dụng đất của xã năm 2026 và tiền kết dư sử dụng đất.
- Loại, nhóm và cấp công trình:
  - + Loại, nhóm công trình: Hạ tầng kỹ thuật; Nhóm C.
  - + Cấp công trình: Cấp IV.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

#### \* Quy mô đầu tư xây dựng:

##### 1. Phần xây dựng

###### 1.1. Khu trung tâm

- *Quy mô:* Diện tích 707m<sup>2</sup>. Chiều cao nâng nền từ +0,090 đến +0,970 so với sân đường nội bộ, bao gồm sân khấu (diện tích 85m<sup>2</sup>) nâng nền cao hơn sân trung tâm +0,450.

- *Quy cách xây dựng:* Cấu tạo nền sân gồm: Lớp đất đắp nâng nền, lớp VXM mác 50 dày 80, lớp VXM mác 75 dày 25, nền lát gạch Terrazzo 400x400 dày 30. Bậc cấp và bệ chân vách xây gạch không nung VXM mác 75, ốp đá granite màu đen kim sa. Vách sân khấu cao 6m: Móng xây đá chẻ VXM mác 75; trụ + giằng móng + giằng tường bê tông cốt thép; tường xây gạch không nung VXM mác 75 dày 20; mặt sau trát VXM mác 75 dày 15 sơn 01 lớp lót 02 lớp phủ màu xám bê tông; mặt trước trang trí hai bên là phù điêu Trống Đồng và chim Lạc đúc sẵn bằng hỗn hợp xi măng, hoàn thiện sơn nhũ đồng, khu trung tâm của vách trát tường, đắp gờ nổi, ụ nổi tạo hình trang trí bằng VXM mác 75 hoàn thiện sơn nhũ đồng kết hợp sơn gai màu vàng đồng và sơn màu xám.

###### 1.2. Nhà bảo vệ + nhà vệ sinh:

- *Quy mô:* Nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 30,7m<sup>2</sup>, cao độ đỉnh mái: +5.100m.

- *Quy cách xây dựng:* Móng xây đá chẻ VXM mác 75, lót móng đá 40x60 VXM mác 50; giằng móng, trụ, dầm, ... bê tông cốt thép đá 10x20 mác 200. Nền lát gạch Porcelain 600x600, len chân tường cao 120; khu vệ sinh lát gạch Porcelain chống trượt 300x300, ốp gạch Porcelain 600x300 cao 1800, bậc cấp ốp đá granite tự nhiên màu đen kim sa. Tường xây gạch rỗng 6 lỗ (gạch nung) VXM mác 75, trát trong và trát ngoài VXM mác 75 dày 15; hoàn thiện toàn bộ tường trong và ngoài sơn 01 nước lót 02 nước phủ màu; chân móng trát VXM mác 75 dày 20, quét nước xi măng 2 lớp. Toàn bộ cửa đi và cửa sổ khung nhôm Xingfa Việt Nam hệ 55, kính cường lực

dày 8 ly. Vách ngăn khu vệ sinh bằng tấm compact HPL chống ẩm, dày 12 ly. Mái lợp tôn giả ngói mạ màu dày 4zem, xà gồ thép hộp 50x100x1,4 A=1000; trần tấm nhựa 600x600, khung xương nổi. Hệ thống điện, nước thiết kế hoàn chỉnh.

### **1.3. Móng đá, bó vỉa**

- *Quy mô:* Tổng chiều dài móng đá là 421,29m. Bó vỉa dài 2.861m  
- *Quy cách xây dựng:* Móng xây đá chẻ VXM mác 100, lót móng đá 40x60 VXM mác 50 dày 100, giằng móng bê tông đá 10x20 mác 200, cách khoảng 25m cốt 01 khe lún. Bó vỉa xây gạch không nung, trát mặt ngoài VXM mác 75 dày 20, sơn 01 lớp lót 02 lớp phủ màu..

### **1.4. Sân đường nội bộ:**

- *Quy mô:* Tổng diện tích sân đường 6.598m<sup>2</sup>, sân đậu xe 319m<sup>2</sup>  
- *Quy cách xây dựng:*  
+ Sân đường nội bộ: Cấu tạo nền sân gồm: Lớp lót đá 40x60 VXM mác 50 dày 80, lát gạch Terrazzo 400x400 dày 30.  
+ Sân đậu xe: Lót lót đá 40x60 VXM mác 50 dày 80, nền bê tông đá 10x20 mác 200 dày 100, kẻ roon 3mx3m.

### **1.5. Cây xanh - Thảm cỏ.**

Diện tích trồng thảm cỏ lá gừng 12.118m<sup>2</sup>, cây lá màu 232 m<sup>2</sup>, 55 cây Cọ Bạc cao trung bình (1-1,5)m, thân lóng cao (0,5-0,8)m, 70 cây Móng Bò cao (3,5-4,5)m, đường kính gốc (0,1-0,15)m, 50 cây Sao Đen cao (3,5-4,5)m, đường kính gốc (0,1-0,15)m.

### **1.6. Cột cờ**

- *Quy mô:* Gồm 01 cột cờ trung tâm và 02 cụm cột cờ, mỗi cụm lắp dựng 05 cột cờ.  
- *Quy cách xây dựng:*  
+ Cột cờ trung tâm: Bộ chân cột cờ cấu tạo gồm lớp đất nâng nền, bê tông đá 10x20 mác 200 dày 100, lớp lót VXM mác 50 dày 100, mặt trên ốp đá granite màu đỏ. Móng bao xây gạch không nung, lót móng đá 40x60 VXM mác 50 dày 100; móng trụ bê tông đá 10x20 mác 200. Bậc cấp xây gạch không nung VXM mác 75, ốp bậc cấp đá granite màu đỏ. Cột cờ inox 304 cao 12m, liên kết móng trụ bê tông bằng bu long. Cột cờ có dây cáp inox bọc nhựa, tăng đơ + khóa cáp và ròng rọc đầy đủ.  
+ Khu vực bố trí 5 cột cờ (2CK): Bộ chân cột cờ cấu tạo gồm lớp bê tông đá 10x20 mác 200 dày 100, lớp lót VXM mác 50 dày 100, mặt trên lát VXM mác 75 dày 20. Móng bao xây gạch không nung, lót móng đá 40x60 VXM mác 50 dày 100. Móng trụ bê tông đá 10x20 mác 200 liên kết cột cờ inox 304 cao 7,6m bằng bu long. Cột cờ có dây cáp inox bọc nhựa, tăng đơ + khóa cáp và ròng rọc đầy đủ.

### **1.7. Giếng khoan** sâu 100m

*Quy cách xây dựng:* Khoan lỗ sâu 100m, lắp ống chống PVC D130 dày 5mm, ống lọc nước PVC D130 dày 5mm khoan lỗ và quấn lưới, đồ sỏi sạn lọc nước chèn giữa 02 ống nhựa, phía trên là lớp sét để cách ly nhiễm bẩn. Nắp giếng bê tông cốt thép đá 10x20 mác 200, thành xây gạch bê tông 6 lỗ VXM mác 75, trát VXM mác 75 dày 20. Dùng dây cáp treo máy bơm chìm 5,5HP - 3pha rồi thả xuống dưới giếng để bơm nước.

**1.8. Hệ thống điện tổng thể:** Lắp đặt 02 trụ đèn cao áp cao 14m, có gắn 6 bóng cao áp 250W; tủ điện tổng và mương cáp cấp điện đầy đủ.

### 1.9. San nền

Diện tích khu vực san nền: 16.950m<sup>2</sup>. Độ dốc san nền là 2,5% theo 2 hướng chính là Đông - Tây và Nam – Bắc. Khối lượng đất đào 147,87m<sup>3</sup>, khối lượng đất đắp 10.459.44m<sup>3</sup>. San lấp đầm chặt hệ số K=0,9.

### 1.10. Bể nước và hệ thống tưới nước tự động

*Quy cách xây dựng:*

- Hệ thống tưới nước tự động: Lắp đặt hệ thống máy bơm chìm 15HP-3pha, lưu lượng Q=85m<sup>3</sup>/H, cột áp 50m. Lắp đặt bồn giữ áp có gắn relay tự động khởi động bơm khi mở van đặt trong hố van (*hố van đặt bồn tích áp: Thành xây gạch không nung VXM mác 75, trát 2 mặt VXM mác 75 dày 20. Đáy lót đá 40x60 VXM mác 50 dày 100, láng VXM mác 75 dày 30. Đan + gói đan bê tông cốt thép đá 10x20 mác 200*). Bố trí đường ống dẫn nước HDPE đi chìm dưới các rãnh rộng 400, sâu 300 dẫn đến các khu vực cây xanh, thảm cỏ. Lắp đặt vòi phun SPRAY-1-17'A, vòi phun cánh bướm và bộ điều khiển tưới tự động.

- Bể nước (S=35,88m<sup>2</sup>): Đồ bê tông cốt thép đá 10x20 mác 200 toàn khối, lót móng đá 40x60 VXM mác 100 dày 100. Đáy bể quét 03 lớp Sika chống thấm, láng tạo dốc. Thành bể quét 03 lớp Sika chống thấm, trát VXM mác 75 dày 20. Thang thăm bể dùng hộp inox 30x30x1,2, nắp đậy vị trí thăm bể khung sắt bịt tôn phẳng dày 8zem.

### 1.11. Mương thoát nước + hố ga:

*Tổng chiều dài mương thoát nước + hố ga: 118,23m.*

*Quy cách xây dựng:* Tháo dỡ gờ mương thoát nước hiện trạng, Xây mới thành mương + hố ga bằng đá chẻ VXM mác 75, lót đáy bê tông đá 10x20 mác 200 dày 120. Trát mặt trong thành mương VXM mác 75 dày 20, láng đáy mương VXM mác 75 dày trung bình 20. Gói đan mương + đan mương + đan hố ga dùng bê tông đá 10x20 mác 200. Bên trong mương lắp đặt ống cống bê tông đúc sẵn có đầu loe đường kính trong D600, thành dày 70mm, mỗi ống có chiều dài 2,5m.

## 2. Phần thiết bị:

Danh mục thiết bị đầu tư gồm có:

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Xe đạp tập: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính làm từ thép ống D140, dày lên tới 4mm, Phần khung phụ làm từ ống D60 dày 3mm, D34 dày 2mm - Kích thước: 1060 x 660 x 1060mm	cái	2
2	Máy tập xe đạp: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính thép ống D114, dày 3mm. Khung phụ làm từ thép ống D60 dày 3mm, thép D42 dày 2mm và hộp 30 x 60mm dày 2mm - Kích thước: 1000 x 540 x 1170mm	cái	2

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	ĐVT	SỐ LƯỢNG
3	Xà kép: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính D140x4, ống phụ D49x2, D42x3 - Hai tay nắm hai khung, đu người như trên không, Dừng tay đưa cơ thể lên cao - Thiết bị cho 2 người cùng tập - Kích thước: D 2.140xR 620xC 1.420	cái	2
4	Máy tập tay vai đơn: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính được làm từ thép ống D140, độ dày lên tới 4mm, có khả năng chịu lực tốt. Khung phụ làm từ thép ống D49 dày 3mm, thép D34 dày 2mm và thép D27 dày 1.5mm - Kích thước lắp đặt: 930 x 830 x 1820mm	cái	2
5	Máy tập lưng eo: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính làm từ ống thép D140, độ dày lên tới 4mm, Khung phụ làm từ thép ống D34 dày 2mm - Kích thước lắp đặt: 1570 x 1230 x 630mm	cái	2
6	Máy tập lưng eo : - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính D140x4, ống phụ D49x3, 60x3, D42x3 - Kích thước: D 1.129xR 802xC 1.371	cái	2
7	Máy tập xoay eo: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính D140x4, ống phụ D49x2, D42x2 - Kích thước: ĐK 1.580xC 1.300	cái	2
8	Máy tập đạp chân: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính D140x4, ống phụ D60x3, D34x3 - Kích thước: D 1.850xR 450xC 1.480	cái	2
9	Đi bộ trên không: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính D140x4, ống phụ D90x3, D60x3, D42x2 - Kích thước: D 1.060xR 500xC 1.480	cái	2
10	Máy tập đi bộ lắc tay: - Khung sắt nhúng kẽm, sơn tĩnh điện - Trụ chính D140x4, ống phụ D90x3, D49x3, D42x3 - Kích thước: D 1.160xR 610xC 1.430	cái	2

**B. Thời hạn hoàn thành: 250 ngày.**

## **II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện:**

Nhà thầu phải hoàn thành tất cả các hạng mục công việc theo hồ sơ thiết kế được duyệt và được chủ đầu tư nghiệm thu trong vòng **250 ngày**.

- Tiến độ thi công xây lắp công trình là một phần của Hồ sơ thiết kế tổ chức thi công mà nhà thầu phải nộp và là yếu tố cạnh tranh của các nhà thầu. Nhà thầu cần căn cứ vào tiến độ yêu cầu của Bên mời thầu, căn cứ vào năng lực của mình và các yếu tố cạnh tranh để quyết định tiến độ tối ưu trên cơ sở đảm bảo thời gian theo yêu cầu kỹ thuật đưa vào Hồ sơ dự thầu của mình. Tổng thời gian thực hiện hợp đồng không được vượt quá thời gian dự kiến nêu trên.

- Nhà thầu phải nộp theo Hồ sơ dự thầu bảng tiến độ thi công bao gồm cả Biểu đồ nhân lực, biểu đồ huy động thiết bị/máy móc để hoàn tất công trình theo tiến độ thi công mà Bên mời thầu dự kiến cho gói thầu theo khả năng thi công và mặt bằng thi công của gói thầu.

- Biểu đồ tiến độ thi công sẽ được Bên mời thầu sử dụng để đánh giá E-HSMT.

## **III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật:**

- Nhà thầu căn cứ vào yêu cầu kỹ thuật trong E-HSMT và Chỉ dẫn kỹ thuật, HSTK được duyệt để làm cơ sở chào giá dự thầu và lập biện pháp thi công và giá chào thầu. Đề nghị nhà thầu tham khảo theo chỉ dẫn kỹ thuật được phát hành kèm Theo E-HSMT này.

- Trường hợp có sai khác giữa nội dung trong E-HSMT và thuyết minh chỉ dẫn kỹ thuật, bản vẽ TKTC gói thầu thì trình tự ưu tiên như sau: Bản vẽ TKTC, chỉ dẫn kỹ thuật, nội dung E-HSMT.

- Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế và các yêu cầu về trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu xây lắp phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi công trình Chủ đầu chấp thuận và gửi Chủ đầu tư để theo dõi và giám sát.

- Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt thì thực hiện theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Hồ sơ mời thầu, các Tiêu chuẩn hiện hành và theo chỉ định của thiết kế.

- Cự ly vận chuyển trong bảng khối lượng (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo, Nhà thầu cần khảo sát kỹ hiện trường và đưa ra cự ly phù hợp với thực tế thi công.

- Các thông số kỹ thuật về máy móc, thiết bị (nếu có) vận chuyển vật liệu, phế thải; việc phân chia khối lượng đào đắp (thủ công – máy) (nếu có) trong bảng khối lượng mời thầu chỉ mang tính tham khảo. Nhà thầu cần tìm hiểu, nghiên cứu Hồ sơ thiết kế được duyệt, khảo sát kỹ hiện trường căn cứ vào năng lực về máy móc, nhân sự để đưa ra biện pháp thi công phù hợp đảm bảo yếu tố giá chào thầu là cạnh tranh và hiệu quả.

- Trong trường hợp có phát sinh ngoài phạm vi của HSMT, Bên mời thầu sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan để xử lý trong bước đối chiếu, hoàn thiện hợp đồng theo các quy định của pháp luật trên cơ sở cạnh tranh, công bằng và minh

bach...trong mọi trường hợp quyết định của Chủ đầu tư sẽ là quyết định cao nhất.

- Cụm từ “hoặc tương đương” (nếu có) sử dụng trong HSMT này: Tương đương về thông số kỹ thuật, tính năng, hiệu suất, chất lượng...

### **1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;**

- Các tiêu chuẩn để đánh giá từng hạng mục công trình và công trình đạt các yêu cầu về chất lượng kỹ thuật trong quá trình thi công, cần thiết tuân theo các điều kiện về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, các quy trình thí nghiệm, các chỉ tiêu kỹ thuật, các quy định, tiêu chuẩn về thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước.

### **2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát;**

#### **2.1. Yêu cầu chung:**

- Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình, Nhà thầu phải:

\* Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

\* Bằng mọi biện pháp hợp lý, Nhà thầu phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, máy móc thiết bị thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của Nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công.

- Nếu Chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của Nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì Nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và phải thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thành và trước khi nghiệm thu, Nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

## **2.2. Giám sát thi công**

- Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của Nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

- Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

- Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại tới công trình hoặc thiệt hại vật chất cho bên mời thầu thì nhà thầu phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

- Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, bên mời thầu cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

- Các phần khuất của công trình trước khi lấp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và bên mời thầu trong những trường hợp sau:

- Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường

- Do nguyên nhân thời tiết khí hậu.

## **2.3. Các công tác kỹ thuật tại hiện trường.**

- Nhà thầu sẽ cung cấp các cán bộ và kỹ sư có chuyên môn để tiến hành công tác khảo sát và thi công theo quy định.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm với mọi hư hại và sẽ bị ngừng việc nếu gây ra hỏng hóc cho móng, các đường ống ngầm, đường điện và công trình lân cận. Mọi hư hỏng nhà thầu sẽ phải bồi thường bằng kinh phí của mình và phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Chủ đầu tư mọi thiệt hại do việc ngừng thi công gây ra.

- Nhà thầu cần xác định vị trí và cao độ của công trình và các bộ phận của công trình trên cọc mốc và phải chịu trách nhiệm về độ chính xác của việc định vị này.

## **3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):**

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải

có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chúng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

- Khi có yêu cầu, nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình.

- Một số mặt hàng cần có mẫu thử, nhà thầu phải tiến hành thử nghiệm tại nơi kiểm tra theo yêu cầu và có sự giám sát của phía chủ đầu tư.

- Những mặt hàng nào không đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng, mẫu mã..., đều phải lập biên bản và đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

- Nhà thầu cung cấp đầy đủ thông tin cho các nội dung sau đối với vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình:

STT	Loại vật tư, vật liệu, sản phẩm	Quy cách, thông số kỹ thuật	Đề xuất của nhà thầu (nêu rõ nguồn gốc, Nguồn gốc xuất xứ/ Hãng sản xuất)
1	Xi măng, sắt thép cát, đá, gạch các loại, sơn, vật tư thiết bị điện, nước, cây xanh và thảm cỏ và thiết bị ...	Tuân thủ theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt và đáp ứng TCVN hiện hành;	- Nhà thầu cung cấp các tài liệu cần thiết gồm: + Cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp; + Các tài liệu khác (nếu có)

#### **4. Yêu cầu về kỹ thuật đối với phần thiết bị cung cấp (nếu có)**

##### **a. Phạm vi công việc**

- Phạm vi công việc của nhà thầu bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Cung cấp, vận chuyển thiết bị và vật liệu tới địa điểm cung cấp;
- Bảo quản, lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao thiết bị;
- Lắp đặt các thiết bị theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư;
- Thử nghiệm vật liệu, thiết bị riêng biệt. Chịu mọi chi phí nghiệm thu, thử nghiệm (nếu có);
- Theo dõi vận hành, bảo trì, bảo hành thiết bị theo luật định;
- Đào tạo và hướng dẫn sử dụng.

##### **5. Yêu cầu về trình tự thi công;**

- Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế, và các yêu cầu trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi công trình TVGS kiểm tra và được Chủ đầu tư chấp thuận, gửi Chủ đầu tư để theo dõi và giám sát.

- Khi thi công nên áp dụng các phương pháp cơ giới phù hợp với từng biện

pháp thi công và sơ đồ công nghệ.

- Trong quá trình thi công nghiệm thu phải tiến hành kiểm tra thực hiện các sơ đồ công nghệ và biện pháp thi công. Kết quả kiểm tra phải ghi vào nhật ký công trình.

- Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu kỹ thuật đã được chỉ ra trong các bản vẽ thi công và các quy phạm thi công hiện hành của Nhà nước.

- Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt thì thực hiện theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Hồ sơ mời thầu, các Tiêu chuẩn hiện hành và theo chỉ định của thiết kế.

- Vật liệu trước khi đem sử dụng cho công trình phải kiểm tra và được Chủ đầu tư chấp thuận.

**6. Nội dung về giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công do nhà thầu đề xuất phải bao gồm các nội dung sau đây:**

**6.1 Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công**

- Công tác chuẩn bị mặt bằng: Tổng mặt bằng bố trí phù hợp với hiện trạng công trường và phù hợp với đề xuất về nhân sự, máy móc, tiến độ triển khai và các yêu cầu khác của E-HSMT.

- Chung loại, chất lượng vật tư, vật liệu; danh mục vật tư, vật liệu, thiết bị chính sử dụng cho gói thầu theo yêu cầu tại điểm 3, 4 Mục III Chương V.

- Công tác khảo sát, trắc đạc, chuẩn bị để thi công công trình

- Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công cho các hạng mục, công việc của gói thầu.

- Biện pháp xử lý khi xảy ra sự cố công trình xây dựng (nếu có);

- Công tác phối hợp trong quá trình triển khai;

- Công tác thuyết minh đơn giá dự thầu;

- Các nội dung cần thiết khác (do nhà thầu đề xuất);

**\* Yêu cầu đối với giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công thực hiện gói thầu do nhà thầu lập:**

- Phải đầy đủ các nội dung, công việc yêu cầu nêu trên, phù hợp với mô tả công việc tại Mẫu số 01A Bảng kê hạng mục công việc;

- Phải đáp ứng theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước và pháp luật về xây dựng;

- Phải phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt;

- Phải phù hợp với hiện trạng công trình;

- Phải chi tiết, cụ thể và phù hợp với tiến độ, nhân sự, thiết bị huy động sử dụng cho gói thầu;

- Trong nội dung trình bày về thi công và nghiệm thu các công tác chính của gói thầu phải nêu rõ các loại máy phục vụ thi công; số lượng, vị trí nhân sự bố trí; các máy móc thiết bị này phải có trong biểu đồ huy động máy móc thiết bị sử dụng cho gói thầu;

- Công tác chuẩn bị mặt bằng phải bao gồm bản vẽ thiết kế tổng mặt bằng thi

công trình; Bản vẽ thiết kế tổng mặt bằng thi công công trình phải phù hợp với hiện trạng công trình.

- Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công cho các hạng mục phải kèm theo bản vẽ biện pháp thi công. Các bản vẽ phải biện pháp thi công phải phù hợp với bản vẽ tổng mặt bằng, phù hợp với thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công thực hiện, phù hợp với hiện trạng và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình; phù hợp với tiến độ triển khai gói thầu.

### **6.2 Tiến độ thi công**

- Có biểu tiến độ thi công, biểu đồ huy động nhân lực, máy móc thiết bị sử dụng cho gói thầu;

- Biểu đồ huy động nhân sự, máy móc thiết bị sử dụng cho gói thầu phải thể hiện rõ số lượng nhân lực; số lượng, chủng loại máy móc thiết bị sử dụng và phù hợp với biểu tiến độ thi công công trình;

- Tiến độ thi công phải chi tiết theo ngày/tuần; Biểu tiến độ phải bao gồm các công việc chính của các hạng mục và phù hợp với tiến độ bàn giao mặt bằng;

- Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công khi có yếu tố khách quan (mưa bão, mất điện,...). Biện pháp bảo đảm tiến độ: phải chi tiết, cụ thể, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp kỹ thuật thi công đề xuất thực hiện gói thầu;

### **6.3 Cách thức quản lý dự án**

- Nhà thầu phải trình bày sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức của nhà thầu tại công trường trong đó nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật (các hạng mục), chất lượng, khối lượng, hồ sơ, vật tư, thiết bị an toàn, an ninh, môi trường, tổ-đội thi công;

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự phù hợp với quy mô gói thầu và năng lực kinh nghiệm của nhà thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. *Trong trường hợp cần thiết, Bên mời thầu sẽ yêu cầu kiểm tra, xác minh, đối chiếu đối với nhân sự chủ chốt nhà thầu kê khai tham gia gói thầu (nhà thầu chứng minh/kèm theo bản gốc bằng cấp, chứng chỉ, giấy giới thiệu của Nhà thầu cùng thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu và các tài liệu khác...). Nếu Nhà thầu không bố trí đầy đủ/chứng minh nhân sự theo bảng kê sẽ bị coi là kê khai gian lận.*

### **6.4 Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động**

- Nhà thầu phải trình bày biện pháp bảo đảm chất lượng đối với các công việc thuộc phạm vi của gói thầu, bao gồm các nội dung chính:

+ Sơ đồ và thuyết minh quy trình lập biện pháp thi công, tổ chức giám sát, thi công, kiểm tra, nghiệm thu kiểm soát chất lượng thi công;

+ Quản lý chất lượng máy móc, thiết bị thi công;

+ Quy trình quản lý hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình thi công;

+ Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công;

+ Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán;

+ Trách nhiệm của nhà thầu trong thi công xây dựng công trình;

+ Quản lý chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công;

- + Bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường
- + Bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy
- Biện pháp quản lý chất lượng nhà thầu lập phải phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công;

- Biện pháp bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường, an toàn phòng cháy, chữa cháy nhà thầu lập phải phù hợp với đề xuất về kỹ thuật và có kèm theo bản vẽ;

#### **6.5 Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì**

- Nhà thầu phải trình bày cam kết hoặc thuyết minh công tác bảo hành công trình; phải trình bày thuyết minh quy trình bảo trì công trình.

- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm bảo hành công trình do mình thi công. Nhà thầu cung ứng thiết bị có trách nhiệm bảo hành thiết bị do mình cung cấp. Nội dung bảo hành gồm khắc phục, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra.

+ Thời gian bảo hành công trình tính kể từ khi nghiệm thu hoàn thành công tác xây dựng, lắp đặt, vận hành thiết bị: tối thiểu 12 tháng; Đối với các thiết bị: tối thiểu 1 năm và không thấp hơn thời hạn bảo hành của nhà sản xuất.

+ Biện pháp, hình thức bảo hành: bằng thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoặc hình thức khác trong trường hợp được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản;

+ Giá trị bảo hành công trình: Tối thiểu là 5% giá trị hợp đồng;

- Việc lưu giữ, sử dụng, hoàn trả tiền bảo hành, tài sản đảm bảo, bảo lãnh bảo hành hoặc các hình thức bảo lãnh khác có giá trị tương đương: Cụ thể trong quá trình hoàn thiện hợp đồng;

- Các nhà thầu chỉ được hoàn trả tiền bảo hành, tài sản đảm bảo, bảo lãnh bảo hành hoặc các hình thức bảo lãnh khác sau khi kết thúc thời hạn bảo hành và được Chủ đầu tư xác nhận đã hoàn thành trách nhiệm bảo hành.

#### **7. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;**

Sau khi thi công xây dựng xong công trình Nhà thầu phải có kế hoạch đào tạo, vận hành thử nghiệm toàn bộ hệ thống và chuyển giao công nghệ cho Chủ đầu tư.

#### **8. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ;**

Trong suốt quá trình thi công và sửa chữa những sai sót thi công, nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến an toàn của người làm việc trên công trường và bảo vệ công trình.

- Cung cấp và bảo quản hệ thống chiếu sáng, bảo vệ rào tạm, hệ thống báo động cho bảo vệ an ninh công trình.

- Áp dụng toàn bộ các biện pháp hợp lý để bảo vệ môi trường thi công, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động công cộng và cá nhân khác do biện pháp thi công của nhà thầu gây ra.

- Tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong suốt quá trình thi công xây dựng

#### **9. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;**

- Nhà thầu phải sử dụng các biện pháp hợp lý để đảm bảo vệ sinh môi trường thi công, đảm bảo qui định vệ sinh môi trường, giao thông đô thị, không làm ảnh hưởng tới hoạt động và sinh hoạt bình thường của các công trình lân cận.

- Nhà thầu phải dọn dẹp toàn bộ hệ thống kho bãi công trình, tổng vệ sinh các hạng mục, thu dọn phế thải để hoàn nguyên cảnh quan khu vực trước khi tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nhà thầu phải có cam kết về việc phế thải xây dựng được thu gom, vận chuyển đến điểm tập kết, trạm trung chuyển để xử lý theo quy định đảm bảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn của pháp luật về xây dựng. (Nhà thầu có trách nhiệm tự khảo sát và xác định vị trí đổ phế thải phù hợp, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến môi trường; tuân thủ đúng theo các quy định về bãi đổ thải, tập kết phế thải xây dựng của pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành).

### **10. Yêu cầu về an toàn lao động;**

- Nhà thầu tuân thủ qui phạm kỹ thuật ATLĐ trong xây dựng: Luật Xây dựng; Nghị định 06/2021/NĐ-CP; QCVN 18:2021/BXD.

- Nhà thầu phải thi công bằng cách sao cho không gây ảnh hưởng đến phần việc đã thi công. Trong quá trình thi công, Nhà thầu phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện qua lại. Sử dụng các biện pháp chống bụi, chống ồn và bảo đảm cho mọi hoạt động sản xuất và sinh hoạt bình thường trong khu vực thi công.

- Ngay trước khi bắt đầu tiến hành thi công. Nhà thầu phải trình tư vấn giám sát biện pháp an toàn lao động. Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

- Nhà thầu phải có trách nhiệm báo cho Chủ đầu tư, tư vấn giám sát về các tai nạn xảy ra trong hoặc ngoài hiện trường mà nhà thầu liên quan trực tiếp, dẫn đến thương tật cho bất cứ người nào có liên quan trực tiếp đến công trường hoặc bên thứ ba. Đầu tiên thông báo được thực hiện bằng lời nói, sau đó lập biên bản chi tiết trong vòng 24 giờ sau khi tai nạn xảy ra.

- Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ cần thiết để đảm bảo cho nhân viên hoặc bất cứ người nào khác trong hoặc ngoài công trường khỏi bị nguy hiểm do các phương pháp làm việc của Nhà thầu.

- Nhà thầu luôn luôn cung cấp đầy đủ và duy trì tại các vị trí thuận tiện các dụng cụ cứu trợ y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp, dễ lấy trong hoặc xung quanh công trường và đảm bảo luôn có đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành để có mặt đúng lúc dù công trình được thi công ở bất cứ nơi nào.

- Nhà thầu sẽ không được thanh toán riêng phần đảm bảo an toàn lao động mà sẽ được thanh toán trong mục tương tự trong giá dự thầu.

*\* An toàn và sức khỏe nghề nghiệp.*

- Mục tiêu hàng đầu của công trình an toàn này là hạn chế số vụ tai nạn và mức độ thiệt hại cũng như bệnh tật cho nhà thầu và các cán bộ, công nhân làm việc trong dự án, hạn chế thương vong cho những người khác có thể bị ảnh hưởng do các hoạt động xây dựng gây nên bao gồm cả công cộng.

*\* Đơn vị thi công phải lập kế hoạch tổng hợp về an toàn (Mẫu theo Phụ lục*

*III Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ), cụ thể:*

a. Chính sách về quản lý an toàn lao động.

*(các nguyên tắc cơ bản về quản lý an toàn lao động; các quy định của pháp luật; lập kế hoạch, phổ biến và tổ chức thực hiện).*

b. Sơ đồ tổ chức của bộ phận quản lý an toàn lao động; trách nhiệm của các bên có liên quan.

c. Quy định về tổ chức huấn luyện về an toàn lao động.

*(Bồi dưỡng huấn luyện cho các đối tượng là người phụ trách công tác an toàn lao động, người làm công tác an toàn lao động, người lao động; kế hoạch huấn luyện định kỳ, đột xuất).*

d. Quy định về quy trình làm việc hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng hoặc định kì đối với các công việc có yêu cầu cụ thể đảm bảo an toàn lao động.

e. Các yêu cầu về đảm bảo an toàn trong tổ chức mặt bằng công trường.

*(các yêu cầu chung; đường đi lại và vận chuyển; xếp đặt nguyên vật liệu, nhiên liệu, cấu kiện thi công và các yêu cầu tổ chức mặt bằng công trường khác có liên quan).*

f. Quy định về các biện pháp đảm bảo an toàn lao động cụ thể trên công trường.

*(các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến rơi, ngã; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến vật hay, vật rơi các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến sập, đổ kết cấu; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến máy, thiết bị sử dụng trong Thi công xây dựng công trình + Đảm bảo an toàn giao thông; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến điện, hàn; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến thi công trên mặt nước, dưới mặt nước; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến thi công công trình ngầm; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn liên quan đến cháy, nổ; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn cho cộng đồng, công trình lân cận; các biện pháp ngăn ngừa tai nạn giao thông và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn lao động khác có liên quan).*

g. Quy định về trang bị, cung cấp, quản lý và sử dụng các phương tiện bảo vệ cá nhân. *(mũ bảo hộ; đai, áo an toàn; phương tiện bảo vệ cho mắt, tai, mặt, tay, chân; áo phao; mặt nạ thở, phòng độc; hộp sơ cứu và các dụng cụ, phương tiện khác có liên quan).*

h. Quản lý sức khỏe và môi trường lao động. *(Hệ thống quản lý sức khỏe, vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động và các hệ thống khác có liên quan đến quản lý sức khỏe và môi trường lao động).*

i. Quy định về ứng phó với tình huống khẩn cấp. *(Mạng lưới thông tin liên lạc, các quy trình ứng phó với tình huống khẩn cấp có liên quan).*

j. Quy trình thực hiện việc theo dõi, báo cáo công tác quản lý an toàn lao động định kỳ, đột xuất. *(Theo dõi và báo cáo việc thực hiện kế hoạch tổng thể về an toàn lao động; báo cáo về tình hình tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động trong Thi công xây dựng công trình + Đảm bảo an toàn giao thông; chia sẻ thông tin về tai nạn, sự cố để nâng cao nhận thức của người lao động).*

k. Các phụ lục, biểu mẫu, hình ảnh kèm theo để thực hiện.

## **11. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;**

- Nhà thầu phải cung cấp, vận hành, duy trì và đưa tới công trường tất cả các loại máy thi công phù hợp, đặc biệt nhà thầu phải cung cấp các thiết bị chỉ ra tại phụ lục của hướng dẫn nhà thầu.

- Nhà thầu không được di chuyển thi công ra khỏi công trường trừ khi có văn bản phê duyệt của đơn vị TVGS. Đơn vị TVGS có thể yêu cầu nhà thầu để lại một số máy móc trong thời gian bảo hành.

- Tất cả các chi phí liên quan đến vận hành, bảo dưỡng, khấu hao và dời chuyển các máy móc thi công của nhà thầu do nhà thầu tự chịu trách nhiệm

## **12. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;**

Trước khi dự thầu, nhà thầu phải cần phải xem xét, tham quan địa điểm để tự nghiên cứu đánh giá hiện trạng của địa điểm, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, công trình lân cận và các yếu tố khác có liên quan có ảnh hưởng đến việc đấu thầu của mình. Không đòi hỏi các chi phí thêm sau này có những công việc phát sinh và do điều kiện tự nhiên hiện trạng của công trường, gây thiệt hại cho nhà thầu.

a. Trong bản yêu cầu kỹ thuật này biện pháp thi công bao gồm các phần sau:

+ Tiến độ thi công.

+ Bản vẽ biện pháp thi công thể hiện các chi tiết đáp ứng quy định của HSTK cần đặc biệt lưu ý các biện pháp để tổ chức thi công gói thầu.

+ Thuyết minh bố trí các công trình tạm đảm bảo yêu cầu về an toàn.

+ Vật liệu, máy móc và nhân công cần thiết cho mỗi giai đoạn thi công.

+ Các nhu cầu cần thiết khác

b. Sau khi trúng thầu, Nhà thầu phải nộp bản tường trình biện pháp thi công chi tiết của cả việc thi công công trình chính và công trình tạm để tư vấn giám sát xem xét trước khi khởi công công trình.

c. Thời gian thích hợp để nộp bản biện pháp thi công cho Chủ đầu tư phải được quy định rõ ràng trong tiến độ thi công chính thức. Trừ trường hợp đã được đơn vị tư vấn cho phép, Nhà thầu phải nộp biện pháp thi công ít nhất 01 tuần trước khi kế hoạch khởi công được xem xét. Đơn vị tư vấn giám sát phải luôn luôn yêu cầu Nhà thầu nộp các biện pháp thi công chi tiết trong suốt quá trình thi công để có ý kiến cần thiết cho việc bảo đảm an toàn trong thi công.

d. Nhà thầu phải trực tiếp nộp đầy đủ mọi thông tin cùng với biện pháp thi công bao gồm các công trình tạm, việc sử dụng máy móc, thiết bị mà Nhà thầu dự định sẽ sử dụng, tính toán ứng suất, chuyển vị và biến dạng có thể gây ra trong quá trình thi công cho đơn vị tư vấn giám sát để có thể quyết định biện pháp thi công chính thức, đáp ứng được yêu cầu của hợp đồng, không gây ảnh hưởng đến thi công chính thức.

e. Nhà thầu phải lập báo cáo tình hình thi công hàng tháng có kèm theo ảnh chụp cho Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn giám sát. Báo cáo phải rõ ràng và chính xác về tình hình thi công và nếu có sự chậm tiến độ của mỗi hạng mục công trình thì phải nêu rõ lý do chậm trễ và các biện pháp khắc phục của Nhà thầu.

f. Nhà thầu không được phép thay đổi các biện pháp đã được tư vấn giám sát chấp nhận mà không có sự thoả thuận bằng văn bản của tư vấn giám sát. Việc thi công sẽ được bắt đầu khi và chỉ khi kỹ sư giám sát đã chấp nhận các biện pháp thi công đó.

g. Nhà thầu phải đảm bảo thi công đúng biện pháp thi công được duyệt, phải tuân theo các hướng dẫn của tư vấn giám sát để đảm bảo biện pháp thi công đảm bảo an toàn và không được kéo dài thời gian.

h. Sự chấp thuận biện pháp thi công do nhà thầu lập của tư vấn giám sát không hề miễn cho nhà thầu khỏi trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong hợp đồng về thời gian thi công, sự an toàn cho người và các tài sản có liên quan.

### **13. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;**

Nhà thầu phải xây dựng hệ thống, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và chất lượng công trình, phù hợp với quy mô gói thầu.

### **14. Các yêu cầu về đảm bảo giao thông.**

- Nhà thầu chịu trách nhiệm xin phép và chịu các lệ phí (nếu có) để mở các lối ra vào tạm công trường.

- Nhà thầu sẽ thực hiện công việc của mình bằng cách bảo vệ công trình kể cả các công trình lân cận khỏi các hư hại do giao thông phục vụ xây dựng gây ra.

- Kiểm soát và điều khiển giao thông trong mặt bằng thi công cần thiết được áp dụng để bảo vệ công trình. Các đường đi lại luôn sạch sẽ và đảm bảo tuyệt đối an toàn.

- Tại mọi thời điểm cần đặc biệt chú ý đến việc điều khiển giao thông trong thời tiết xấu, trong thời gian công việc đã thực hiện đặc biệt dễ bị hư hỏng.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đền bù sửa chữa (nếu có) các công trình giao thông công cộng, hệ thống hạ tầng do xe máy của mình đi lại trên đó gây ra.

## **IV. CÁC BẢN VẼ:**

Hồ sơ thiết kế được duyệt tại Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Ia Khuol về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Công viên Ia Khuol, kèm theo E-HSMT này (hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin PDF được đính kèm cùng E-HSMT trên Hệ thống).